

Bản án số: 85/2017/HS-ST
Ngày 16 – 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Cảnh Tứ
2. Ông Lê Quốc Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Long - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2017/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đông, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1987 tại huyện Đ, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 10, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị Th; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 96/2004 ngày 31/12/2004 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn Văn Đ 3 tháng 8 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số 29/2012 ngày 17/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt Nguyễn Văn Đ 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong vào ngày 05/09/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 8 năm 2017 đến nay. Có mặt.

2. Lê Văn Th, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1988 tại huyện Đ, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; con ông Lê Văn H và bà Hồ Thị L; vợ: Nguyễn Thị H và 3 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 7 năm 2017 đến nay. Có mặt.

* Người bị hại: Chị Hà Thị H, sinh năm 1972

Địa chỉ: xóm 12, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

* Người có quyền lợi liên quan: Anh Hà Văn T, sinh năm 1972

Địa chỉ: xóm 12, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

1. Chị Đinh Thị Th, sinh năm: 1987

Địa chỉ: xóm 21, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Đào Tất T, sinh năm 1983

Địa chỉ: xóm 21, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/4/2017, Đào Tất T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn Kh đến nhà Lê Văn Th chơi. Tại đây, Kh nói: "Ta đi nhảy xe kiếm tiền tiêu đề" (Ý nói đi trộm xe máy về bán kiếm tiền tiêu). Cả 3 đồng ý. Sau đó, Đ đi chiếc xe máy Sirius màu trắng đen (chưa xác định được biển số) chở T, Kh đi chiếc xe máy Wave anpha màu xanh biển kiểm soát 37B1 - 783.65 chở Th. Khi ngồi trên xe máy, Đ đưa cho T một chiếc vạm phá khóa xe máy hình chữ T bằng kim loại. Cả 4 người đi theo đường N5 hướng xuống quốc lộ 1A. Khi đi đến xóm 12, xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đoạn gần nhà thờ Trại gáo, Kh chở Th đi trước nhìn thấy 01 chiếc xe máy Sirius màu đen đỏ biển kiểm soát 37K1 - 623.65 của chị Hà Thị H đang dựng bên đường N5, không có người trông coi, Kh chỉ cho Đ và T đi phía sau. Đ chở T đi lại gần chiếc xe máy, Đ nói với T xuống bẻ khóa đi. T đồng ý và dùng vạm phá khóa bỏ vào ổ khóa rồi mở khóa chiếc xe máy. Sau đó, T điều khiển chiếc xe máy vừa lấy được và cả 4 người đi về xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến gần khu vực vườn Tràm gần trại Lợn thuộc xã Đại Sơn, huyện Đô Lương thì cả 4 dừng lại. Đ điện thoại cho 01 người đàn ông tên T (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) nói: "Anh đi xuống khu vực trại Lợn, Đại Sơn em bán cho chiếc xe máy". Kh và Đ đã đưa chiếc xe máy đó đến bán cho anh T được 4.000.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, Đ và Kh quay lại chỗ T và Th, Kh nói: "Bán được xe rồi nha" và chia cho T, Đ, Kh mỗi người 1.000.000 đồng, chia cho Th 950.000 đồng, còn 50.000 đồng dùng để đổ xăng.

Tại bản Kết luận định giá số 24/KL-ĐG ngày 05/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc kết luận: Chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ biển số 37K1 - 623.65, số khung EY - 059728, số máy 5C6H - 059741 đã qua sử dụng có giá trị 9.500.000 đồng.

Ngày 06 tháng 5 năm 2017, chị Đinh Thị Th (Sinh năm 1987, trú tại xóm 21, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An - là vợ Đào Tất T) nhận được điện thoại của một người đàn

ông không quen biết bảo ra chợ Bông ở huyện Yên Thành nhận lại chiếc xe máy Sirius sơn màu đỏ đen, Biển số: 37K1 - 623.65, số khung EY - 059728, số máy 5C6H - 059741. Sau đó chị Th đã giao nộp chiếc xe máy trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nghi Lộc.

Ngày 03 tháng 5 năm 2017, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Lê Văn Th, Đào Tất T đã đến Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú. Tại giai đoạn truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo Lê Văn Th đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc đã ra Quyết định truy nã đối với Th; Viện kiểm sát đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Th và chỉ truy tố đối với Đào Tất T. Ngày 26 tháng 7 năm 2017, Th bị bắt theo Quyết định truy nã.

Đối với Nguyễn Văn Đ sau khi gây án, đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 19 tháng 8 năm 2017, Đ đến Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lê Văn Th, người bị hại, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận của Hội đồng định giá tài sản. Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Bản Cáo trạng số 96/VKS-HS ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lê Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lê Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 05 - 07 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Th từ 05- 07 tháng tù.

Về vật chứng: đối với số tiền 950.000 đồng và 1.000.000 đồng các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Văn Đ được chia từ việc bán chiếc xe máy do các bị cáo trộm cắp, do chưa xác định người mua chiếc xe đó nên không giải quyết trong vụ án này, nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết thành một vụ án khác.

Đối với chiếc xe máy Sirius màu đen trắng (là xe của Nguyễn Văn Đ) hiện chưa xác định được biển số - là phương tiện mà các đối tượng dùng vào việc phạm tội, Đ đã bán cho một người không quen biết ở thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được chiếc xe trên.

Đối với chiếc xe máy Wave anpha màu xanh biển số 37B1 - 783.65 (xe của Lê Văn Th) là phương tiện mà các đối tượng dùng vào việc phạm tội nhưng chiếc xe đó đã bị mất trộm vào ngày 26 tháng 4 năm 2017 tại xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, hiện chưa truy tìm được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tìm kiếm, khi nào tìm thấy sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc Vam hình chữ T bằng kim loại là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, chưa thu giữ được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Bị cáo, người bị hại nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ: bị báo nhận thức được việc làm của mình là sai nên đã đến Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú. Vì vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Văn Th: bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo có ba con đang còn nhỏ nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, nuôi dạy con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lê Văn Th khai nhận: sau khi nghe Hoàng Văn Kh nói đi trộm xe máy bán lấy tiền tiêu xài, Đ, Th và Đào Tất T đã đồng ý. Khoảng 15 giờ ngày 24 tháng 4 năm 2017, Đông đi xe máy Sirius màu đen trắng chở Đào Tất T, Đ đã đưa cho T 01 chiếc vam phá khóa bằng kim loại hình chữ T; Khoa đi xe máy Wave anpha màu xanh biển kiểm soát 37B1-783.65 của Th và chở Th. Khi nhìn thấy 01 chiếc xe máy Sirius màu đen đỏ biển kiểm soát 37K1 - 623.65 của chị Hà Thị H đang dừng bên đường N5, Đ chở T đi lại gần chiếc xe máy và nói với T xuống bẻ khóa xe. Sau khi lấy được xe, Đ là người trực tiếp đem xe máy đi bán và được chia số tiền 1.000.000 đồng, Th được chia số tiền 950.000 đồng từ việc bán xe. Trị giá chiếc xe máy do các bị cáo chiếm đoạt là 9.500.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng đã truy tố.

Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến vai trò và nhân thân của từng bị cáo để lên một mức án phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: là người xúi dục Đào Tất T lấy trộm chiếc xe máy của chị Hà Thị H, đã đưa vạm phá khóa để T thực hiện hành vi phạm tội và là người trực tiếp đi bán chiếc xe máy lấy trộm được; bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai và Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không lấy đó để làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Đối với bị cáo Lê Văn Th đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Nguyễn Văn Đ và Đào Tất T, bị cáo Th đã đi cùng Đ và T để T thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi đầu thú, bị cáo Th lại bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra và bị bắt theo Quyết định truy nã.

Do đó, cần xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Nhưng xét: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có thành tích cứu giúp người bị nạn có xác nhận của Trung tâm cứu hộ và phòng chống thiên tai thị xã Cửa Lò; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo Lê Văn Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, s khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ; áp dụng điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn Th để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt; cần xét xử các bị cáo mức án bằng nhau và áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự xét xử các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

[3] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Trong vụ án này còn có Đào Tất T là người trực tiếp trộm chiếc xe máy, tuy nhiên, T đã bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc xét xử tại bản án số 59/2017/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017.

Trong vụ án này còn có Hoàng Văn Kh đã tham gia thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ biển kiểm soát 37K1 - 623.65 cùng với các bị cáo và người đàn ông tên T đã mua chiếc xe máy do các bị cáo trộm cắp đem bán. Quá trình điều tra, Kh không có mặt tại địa phương, chưa xác định được nhân thân, lý lịch của người đàn ông tên T nên cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[4] Về vật chứng:

Đối với số tiền 950.000 đồng và 1.000.000 đồng các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Văn Đ được chia từ việc bán chiếc xe máy mà các bị cáo trộm cắp, do chưa xác định được người mua chiếc xe đó nên không giải quyết trong vụ án này, nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết thành một vụ án khác.

Đối với chiếc xe máy Sirius màu đen trắng (xe của Nguyễn Văn Đ) chưa xác định được biển số, là phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội, Đ đã bán cho một người không quen biết ở thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với chiếc xe máy Wave anpha màu xanh biển kiểm soát 37B1 - 783.65 (xe của Lê Văn Th) là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng đã bị mất trộm vào ngày 26 tháng 4 năm 2017 tại xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, hiện chưa truy tìm được nên Cơ quan điều tra tiếp tục tìm kiếm, khi nào tìm thấy sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ biển kiểm soát 37K1 - 623.65 đã được giải quyết tại bản án số 59/2017/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Đối với chiếc Vam hình chữ T bằng kim loại là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, do chưa thu giữ được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc tiếp tục xác minh xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: chị Hà Thị H và anh Hà Văn T đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lê Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Đ 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19 tháng 8 năm 2017.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: bị cáo Lê Văn Th 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26 tháng 7 năm 2017.

Về án phí: các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lê Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện Nghi Lộc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền

.